

# HĐTL VN30 – VN30: HƯỚNG TỚI VÙNG KHÁNG CỰ MẠNH 968-972 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 23/08/2018



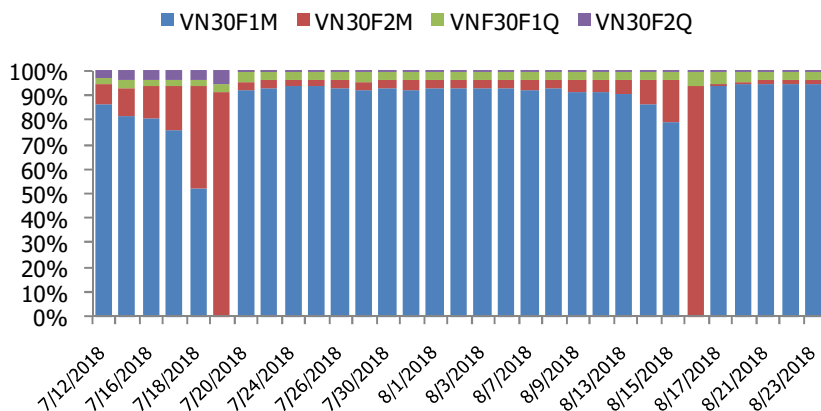
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	28	960.6	4.64
VN30F1810	18/10/2018	56	961	8.57
VN30F1812	20/12/2018	119	959	20.37
VN30F1903	21/03/2019	210	962.3	31.40

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Đà tăng của thị trường ghi nhận đóng góp lớn nhất đến từ bộ 3 VHM-VIC-VRE cùng sự tăng giá của các cổ phiếu ngành ngân hàng như VCB, BID, TCB, ACB. Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu ngành chứng khoán (SSI, VND, HCM) công nghệ (FPT) và dầu khí (PVD, PVS, PLX) cũng thu hút được dòng tiền khá tốt và giữ được mức giá xanh đến hết phiên. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 5,21 điểm (+0,53%) lên 987,36 điểm; HNX-Index tăng 0,53 điểm (+0,49%) lên 110,52 điểm. Thanh khoản của thị trường giảm nhẹ so với ngày hôm qua khi tổng giá trị khớp lệnh toàn sàn chỉ đạt trên 3.800 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại lại là điểm trừ khi họ bán ròng khoảng 130 tỷ đồng trên toàn thị trường, chấm dứt chuỗi 2 phiên mua ròng liên tiếp trước đó.
- Ngắn hạn, thị trường cơ sở có thể xuất hiện các nhịp rung lắc trước sự gia tăng áp lực chốt lời khi các chỉ số tiến sát tới các ngưỡng kháng cự mạnh. Tuy vậy, xét trên tổng thể, xu hướng tăng điểm kỳ vọng sẽ tiếp tục nổi dài nhờ khả năng dẫn dắt của nhóm cổ phiếu Large Cap. Do đó, nếu bỏ qua ảnh hưởng của các nhịp rung lắc trong phiên lên khả năng trading T+0 thì các vị thế mua giữ lệnh qua đêm được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều lợi thế hơn trong ngắn hạn. Basis của VN30F1809 thu hẹp còn -0,34 điểm, điều này cho thấy giới đầu tư đang đặt kỳ vọng cho khả năng tăng điểm của chỉ số VN30. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 958-955-952 điểm, các ngưỡng kháng cự của VN30F1M tại 965-968-972 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục tăng điểm để vượt qua ngưỡng kháng cự 960 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, Stoch RSI đồng loạt hướng lên cho thấy tín hiệu ủng hộ đà tăng điểm của chỉ số. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:958 điểm, S2:956 điểm và S3:952 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:963 điểm, R2:968 điểm và R3:972 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra tại vùng hỗ trợ 956-958 điểm của VN30, chốt lời trong vùng kỳ vọng 963-968 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 955 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự mạnh 968 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 960-963 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 972 điểm.

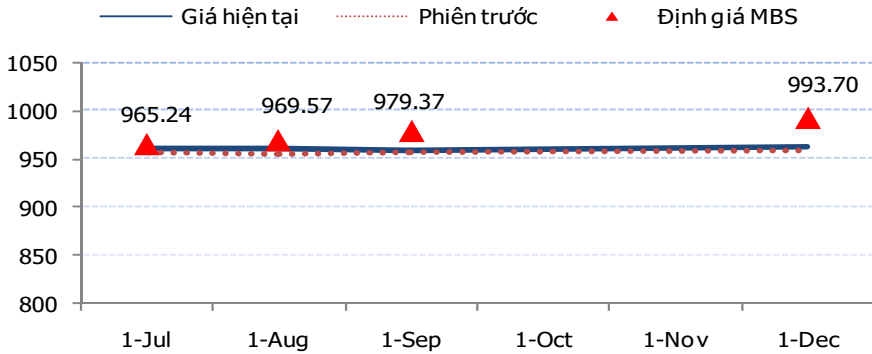
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 965-970 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 955 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

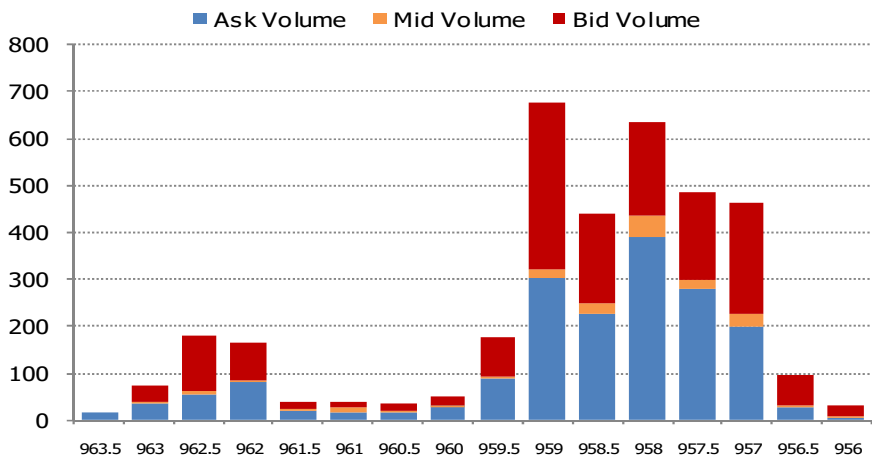
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	960.6	0.38	84,610	- 3.40	14764	4.48
VN30F1810	961	0.62	241	16.99	171	1.18
VN30F1812	959	0.14	46	- 28.13	569	-0.52
VN30F1903	962.3	0.35	36	- 35.71	105	10.53
<b>Tổng</b>			<b>84,933</b>	<b>- 3.39</b>	<b>15,609</b>	<b>4.29</b>

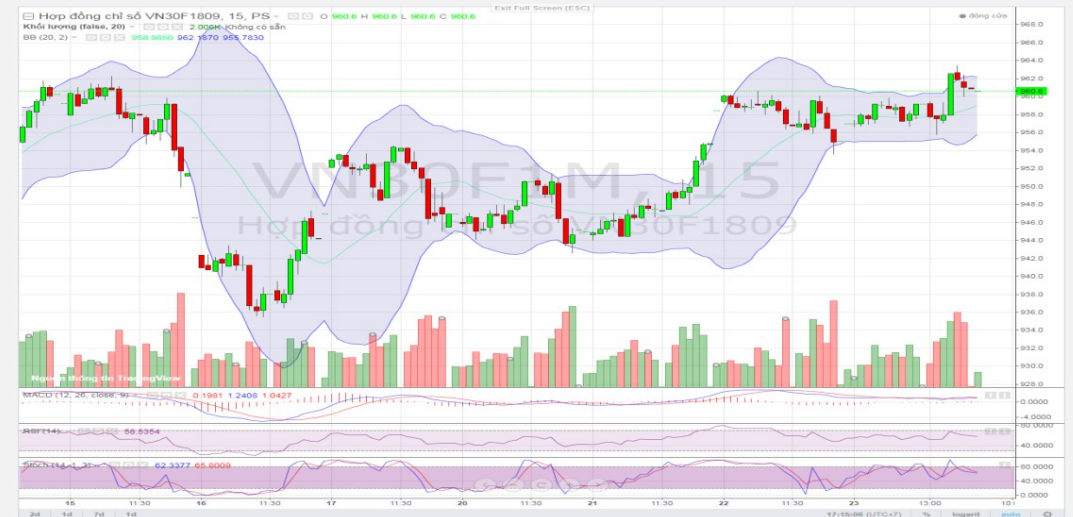
### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Tiếp nối kịch bản tăng giảm xen kẽ diễn ra từ đầu tuần, phiên hôm nay các mã hợp đồng tương lai bật tăng từ 1,3-5,9 điểm. Cụ thể, hợp đồng tháng 9 tăng 0,38% tương ứng 3,6 điểm lên 960,6 điểm, basis thu hẹp còn -0,34 điểm. Hợp đồng VN30F1810 tăng 0,62% lên 961 điểm, hiện cao hơn cơ sở 961 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 tăng lần lượt 0,14% và 0,35% so với phiên trước đạt 959 và 962,3 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -1,94 và 1,36 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh giảm 3,4% đạt 84.933 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó hợp đồng tháng 9 có KLGD đạt 84.610 hợp đồng, cũng giảm 3,4% so với phiên trước. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 8.147,36 tỷ đồng, giảm 3,26%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 965,24 điểm (cao hơn 4,64 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 969,57 điểm (+14,47 điểm), VN30F1812 là 979,37 điểm (+21,67 điểm) và VN30F1903 là 993,70 điểm (+34,80 điểm).

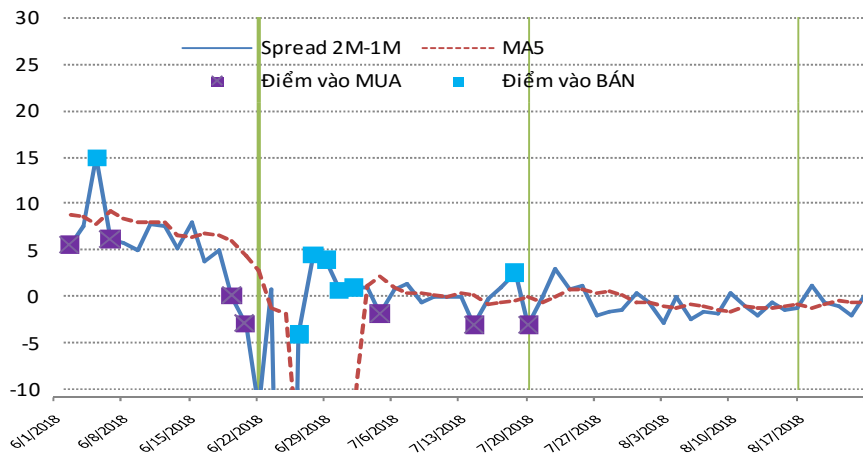
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



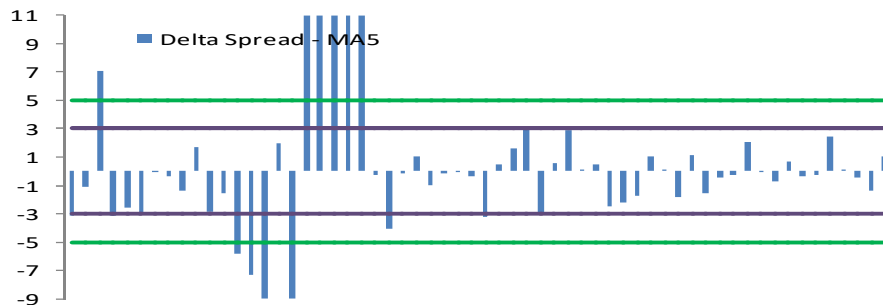
**DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	0.4	-1.9	2.3	-0.64	1.04
VN30F1812 - VN30F1809	-1.6	0.7	-2.3	-0.92	-0.68
VN30F1812 - VN30F1810	-2	2.6	-4.6	-0.28	-1.72
VN30F1903 - VN30F1809	1.7	1.9	-0.2	0.84	0.86
VN30F1903 - VN30F1810	1.3	3.8	-2.5	1.48	-0.18
VN30F1903 - VN30F1812	3.3	1.2	2.1	1.76	1.54

**DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)**



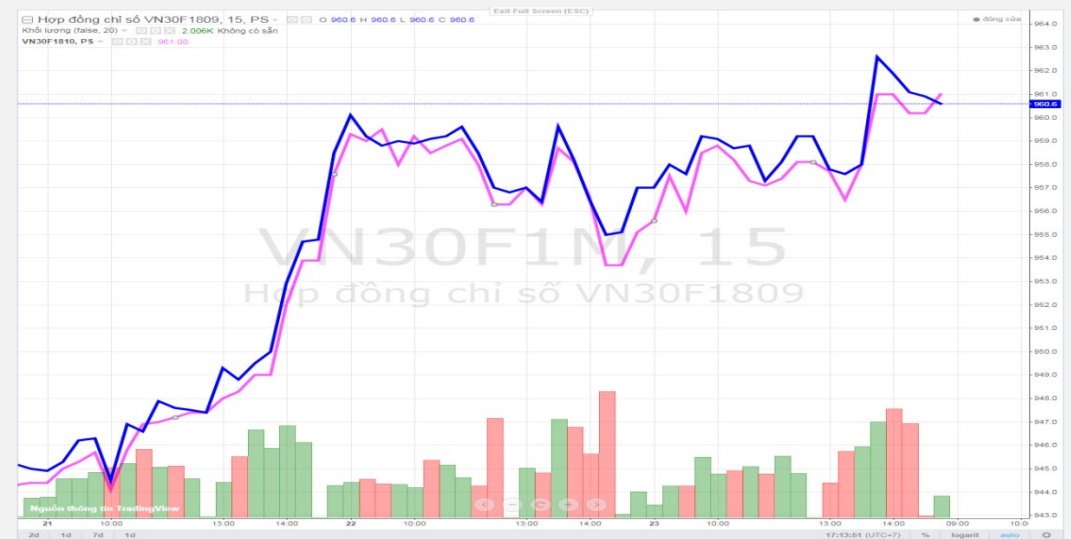
**CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5**



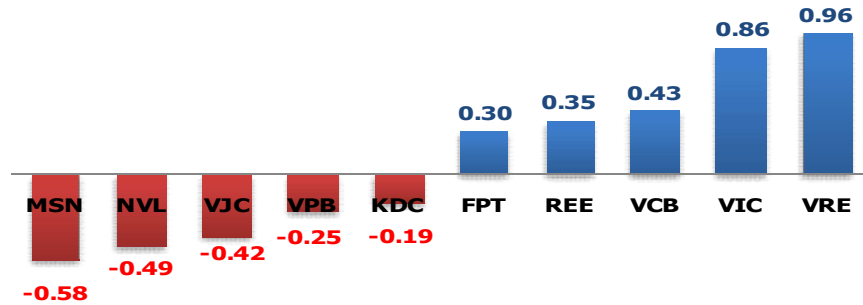
**NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

- Phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch các hợp đồng tương lai đã có sự nới rộng biên độ dao động khi spread các hợp đồng thay có mức tăng/giảm từ -4,6 điểm đến 2,3 điểm. Tuy nhiên, trong phần lớn thời gian giao dịch, các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức 0,4 điểm, tăng 2,3 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 đạt mức -2 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 ở mức 3,3 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

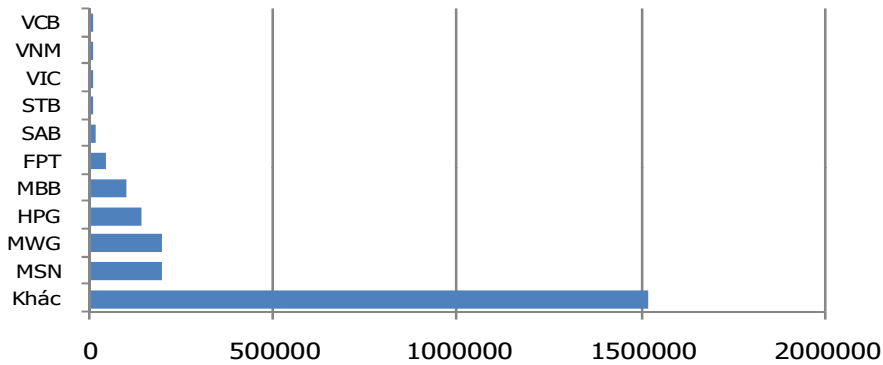
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



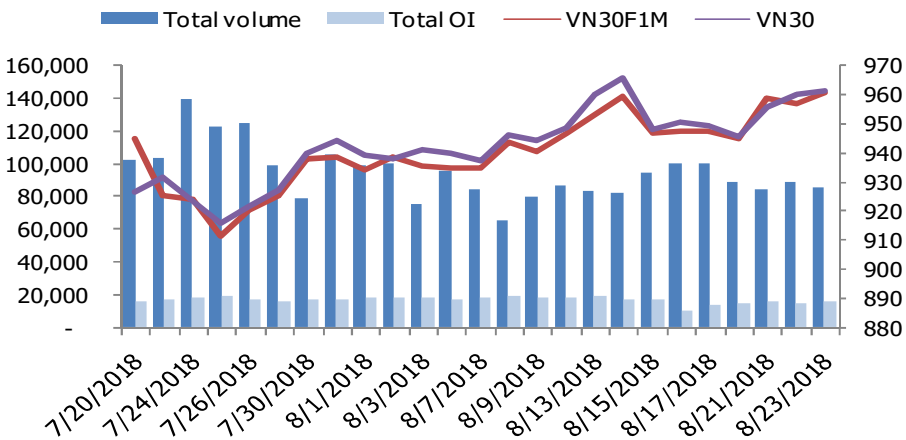
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa với tâm lý lạc quan khi những phiên gần đây khối ngoại đã mua ròng trở lại. Thêm vào đó, cổ phiếu của nhóm dầu khí, một trong những ngành có vốn hóa lớn nhất thị trường đã tăng ngay từ đầu phiên giúp cho chỉ số tăng mạnh. Đà tăng của VN30 còn có sự đóng góp rất lớn đến từ nhóm cổ phiếu ngân hàng khi VCB, CTG, MBB... bất động sản như VIC, DXG,...Ở chiều ngược lại, NVL, SAB, VNM, PNJ là những mã giảm điểm khiến thị trường chưa thể bứt phá. Phiên chiều mở cửa với tâm lý giằng co, thị trường có lúc quay về sát mốc tham chiếu. Tuy nhiên, dòng tiền bất ngờ được đẩy mạnh sau thời điểm 2h ở các cổ phiếu vốn hóa lớn đã giúp cho VN30 vượt qua ngưỡng 960 điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,31 điểm (+0,14%) lên 960,94 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 42,65 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.660 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 121,23 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VIC (-80,10 tỷ), VHM (-50,35 tỷ), NVL (-31,60 tỷ), SCR (-25,36 tỷ), VRE (-17,85 tỷ)...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như SCS (+42,12 tỷ), VNM (+28,43 tỷ), SBT (+14,55 tỷ), VCB (+12,57 tỷ), BVH (+9,08 tỷ)...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	987.36	0.53	17.78	0.32
Dow Jones	25,656.98	- 0.30	18.27	4.10
S&P 500	2,856.98	- 0.17	20.75	7.04
Nikkei 225	22,410.82	0.22	16.16	- 1.56
Shanghai	2,724.63	0.37	13.09	- 17.61
DAX	12,365.58	- 0.16	14.41	- 4.25
Vàng	1,192.50	- 0.13	-	- 8.80
Dầu WTI	67.95	0.16	-	12.13

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Tư - 22/08/2018</b>			
[US] Họp FOMC	Biên bản cuộc họp Fed mới được công bố cho thấy khả năng chắc chắn sẽ có một đợt tăng lãi suất vào tháng 9 tới.		
[US] Dự trữ dầu thô tuần	6.8 triệu thùng	-1.6 triệu thùng	-5.8 triệu thùng
<b>Thứ Năm - 23/08/2018</b>			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.8 (Flash)	56.9	56.5	56.1
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.8 (Flash)	53.3	53.5	53.7
[EU] PMI Dịch vụ T.8 (Flash)	54.2	54.4	54.4

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm điểm, ngược lại, đồng đô la tăng giá mạnh nhất trong hai tuần bởi những tranh chấp thương mại với Trung Quốc không có dấu hiệu được xoa dịu. Chỉ số S&P500 ghi nhận ngày thứ hai giảm điểm nhẹ do các cổ phiếu nhạy cảm với vấn đề thương mại có xu hướng sụt giảm, trong khi sự hồi phục của dòng cổ phiếu công nghệ đã giúp thu hẹp đà giảm. Những tín hiệu từ tổng thống Trump hôm thứ Năm vừa qua cho thấy rằng ông sẽ tiếp tục cuộc chiến thương mại. Các đại biểu cấp thấp từ Trung Quốc và Hoa Kỳ sẽ kết thúc hai ngày đàm phán thương mại khi hai quốc gia áp dụng thêm 16 tỷ USD thuế quan bổ sung nữa lên hàng hoá của nhau. Đồng bạc xanh mạnh lên lần đầu tiên trong sáu ngày, gây áp lực lên thị trường hàng hoá, khi từ kim loại đồng đến đậu tương đều trượt giá.
- Đồng peso Mexico mất giá so với USD khi các nhà đầu tư chờ xem liệu một thỏa thuận NAFTA có đạt được hay không. Dòng tweet của Tổng thống Donald Trump về khả năng sẽ ban hành lệnh trừng phạt Nam Phi, đẩy rand xuống thấp hơn. Trong khi đó, bảng Anh giảm mạnh nhất trong hai tuần sau khi các quan chức Anh cảnh báo rằng Brexit có thể làm gia tăng lạm phát. Ruble của Nga cũng biến động mạnh sau khi NHTW nước này cho biết họ sẽ tạm dừng mua ngoại tệ vào cuối tháng 9.
- Hiện tại, giá dầu WTI thay đổi không đáng kể, đang được giao dịch ở mức 67,9 USD/thùng. Vàng ghi nhận mức giảm mạnh nhất trong hơn 1 tuần qua xuống 1.192,5 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VIC là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, VIC tăng 1.000 đồng lên 104.600 đồng/cp và khớp lệnh 1,8 triệu cổ phiếu. Về mặt kỹ thuật, xu hướng tăng trưởng tiếp tục được giữ vững khi đường giá đang nằm trên các đường MA dài hạn. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD và Stochastic RSI hướng lên nên rủi ro điều chỉnh không lớn. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 100.000-102.000 đồng/cp, kháng cự vùng 110.000-113.000 đồng/cp.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.39	53,500	-1.11	1.87%	3.41	-0.04	9.48	1.84
CII	Construction & Materials	0.87	26,100	-0.38	0.77%	2.03	-0.03	21.61	1.30
CTD	Construction & Materials	1.20	155,000	0.00	1.69%	11.14	0.00	7.61	1.59
CTG	Banks	1.74	26,100	-0.57	2.32%	160.79	-0.10	12.41	1.48
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.79	96,000	-0.93	0.84%	14.09	-0.07	23.79	4.29
DPM	Chemicals	0.50	17,800	0.00	0.85%	5.54	0.00	12.33	0.89
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.91	44,400	0.79	0.91%	44.63	0.30	8.72	2.32
GAS	Oil & Gas Producers	1.72	100,400	0.40	3.13%	33.48	0.07	17.32	4.45
GMD	Industrial Transportation	0.76	26,550	-0.38	1.71%	16.98	-0.03	4.58	1.34
HPG	General Industrials	8.71	38,100	0.26	1.19%	146.87	0.22	9.59	2.36
HSG	Industrial Metals & Mining	0.47	10,450	0.97	2.91%	27.43	0.04	5.62	0.77
KDC	Food Producers	0.68	30,500	-2.87	3.28%	5.31	-0.19	#N/A N/A	1.04
MBB	Banks	5.00	23,450	0.21	1.07%	87.09	0.10	11.10	1.70
MSN	Financial Services	6.89	91,200	-0.87	1.86%	24.75	-0.58	16.98	5.65
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.59	121,900	0.16	0.99%	55.96	0.07	14.39	5.24
NVL	Real Estate Investment & Services	3.65	64,000	-1.39	3.02%	43.81	-0.49	25.26	4.16
PLX	Oil & Gas Producers	1.37	65,900	0.46	1.83%	35.29	0.06	22.57	3.58
PNJ	General Retailers	2.11	103,800	-0.10	1.66%	46.95	-0.02	21.31	5.26
REE	Industrial Engineering	1.11	36,400	3.41	4.29%	68.49	0.35	6.84	1.33
ROS	Construction & Materials	1.09	42,700	-0.47	2.38%	80.82	-0.05	30.93	4.25
SAB	Beverages	3.67	212,500	-0.23	1.28%	16.79	-0.08	30.00	8.67
SBT	Food Producers	0.94	19,200	0.00	1.85%	58.13	0.00	18.29	1.49
SSI	Financial Services	1.64	30,550	1.16	1.99%	62.55	0.18	11.82	1.68
STB	Banks	3.50	11,400	-0.44	1.32%	40.65	-0.15	13.84	0.87
VCB	Banks	4.04	62,600	1.13	1.95%	80.97	0.43	19.93	3.85
VIC	Real Estate Investment & Services	9.38	104,600	0.97	1.83%	189.75	0.86	69.28	9.43
VJC	Travel & Leisure	7.34	151,000	-0.59	1.33%	97.31	-0.42	15.96	7.72
VNM	Food Producers	9.07	163,300	0.18	0.49%	66.82	0.16	26.87	9.10
VPB	Banks	6.63	25,400	-0.39	1.59%	76.63	-0.25	9.54	2.19
VRE	General Retailers	6.23	40,600	1.63	3.26%	55.85	0.96	51.33	2.96

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>